

Số: **1.274** /GSQL-TH

Hà Nội, ngày 23 tháng 09 năm 2014

V/v kinh doanh tạm nhập tái
xuất, gửi kho ngoại quan đối
với mặt hàng ô tô

Kính gửi: Công ty TNHH ô tô Á Châu
(Đ/c: 6B Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn số 20082014AC ngày 20/08/2014 của Công ty TNHH ô tô Á Châu về việc kinh doanh tạm nhập tái xuất và gửi kho ngoại quan đối với mặt hàng ô tô nguyên chiếc mới 100%, Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về cửa khẩu tạm nhập, tái xuất và gửi kho ngoại quan:

- Đối với trường hợp nhập khẩu theo loại hình kinh doanh tạm nhập tái xuất: Đề nghị Công ty căn cứ quy định tại điểm a khoản 8 Điều 11 Nghị định 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ và Điều 5 Thông tư 05/2014/TT-BTC ngày 27/01/2014 để thực hiện.

- Đối với trường hợp hàng hóa từ nước ngoài gửi kho ngoại quan để tái xuất đi nước khác: Đề nghị Công ty căn cứ hướng dẫn tại điểm d mục 2 công văn số 1757/TTg-KTTH ngày 31/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ điểm a khoản 8 Điều 11 Nghị định 187/2013/NĐ-CP để thực hiện.

2. Về việc thực hiện hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất, gửi kho ngoại quan mặt hàng ô tô:

- Mặt hàng ô tô nguyên chiếc mới 100% không thuộc Danh mục hàng hóa cấm kinh doanh tạm nhập tái xuất, Danh mục hàng hóa tạm ngừng kinh doanh tạm nhập tái xuất và Danh mục hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất có điều kiện theo quy định tại Thông tư 05/2014/TT-BCT. Do vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này thì doanh nghiệp được quyền kinh doanh tạm nhập, tái xuất không phụ thuộc vào ngành nghề đăng ký kinh doanh. Thủ tục tạm nhập, tái xuất thực hiện tại cơ quan hải quan cửa khẩu, không cần có Giấy phép của Bộ Công thương.

Trường hợp gửi kho ngoại quan để chờ xuất khẩu sang nước khác đối với mặt hàng trên thì không chịu sự điều chỉnh của Thông tư 94/2014/TT-BTC ngày 17/07/2014 của Bộ Tài chính. Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Nghị định 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ, Điều 59 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/09/2013, Điều 30 Thông tư 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính. Trên vận đơn không cần ghi cụ thể tên, địa chỉ kho ngoại quan lưu giữ hàng hóa.

- Căn cứ quy định tại Điều 1 Thông tư liên tịch 25/2010/TTLT-BCT-BGTVT-BTC ngày 14/06/2010 quy định về cửa khẩu nhập khẩu đối với mặt

hàng ô tô chở người dưới 16 chỗ, loại mới (chưa qua sử dụng) thì trường hợp Công ty kinh doanh tạm nhập, tái xuất và gửi kho ngoại quan mặt hàng ô tô để xuất khẩu, tái xuất sang nước khác mà không nhập khẩu vào nội địa thì không chịu sự điều chỉnh của Thông tư 25/2010/TTLT-BCT-BGTVT-BTC dẫn trên

3. Về chính sách thuế:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 187/2013/NĐ-CP thì kho ngoại quan là khu phi thuế quan. Do vậy, khi hàng hóa đưa từ nước ngoài vào kho ngoại quan Công ty không phải kê khai, nộp thuế.

Trường hợp mở tờ khai tạm nhập sau đó gửi kho ngoại quan thì Công ty phải nộp thuế trước khi thông quan hàng hóa tạm nhập theo quy định tại điểm b Điều 42 Luật Quản lý thuế sửa đổi, bổ sung năm 2012.

4. Thời hạn gửi kho ngoại quan:

- Thời hạn gửi kho ngoại quan thực hiện theo quy định tại Điều 48 Luật Hải quan và khoản 3 Điều 24 Nghị định 154/2005/NĐ-CP.

- Thời hạn hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất được lưu giữ tại Việt Nam (bao gồm cả hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất sau đó gửi kho ngoại quan) thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ.

5. Việc chuyển tiêu thụ nội địa:

Do mặt hàng ô tô thuộc Danh mục hàng không khuyến khích nhập khẩu Ban hành kèm Quyết định số 1899/QĐ-BCT ngày 16/04/2010 của Bộ Công thương, căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 41 và khoản 4 Điều 59 Thông tư 128/2013/TT-BTC thì mặt hàng này không được chuyển tiêu thụ nội địa hoặc không được đưa từ kho ngoại quan vào nội địa.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị Công ty liên hệ làm việc trực tiếp với Cục Giám sát quản lý về Hải quan – Tổng cục Hải quan (địa chỉ: Lô E3, đường Dương Đình Nghệ, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội) để được hướng dẫn giải quyết.

Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan trả lời để Công ty được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TH (3).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nhất Kha